TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2019/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa:

***Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị T -** sinh năm 1979

Nguyên quán: Xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã P, huyện Ư, TP. Hà Nội.

***Bị đơn**: Anh **Lê Đình T1 -** sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã P, huyện Ư, TP. Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Lê Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về tình cảm: Chị Lê Thị T và anh Lê Văn T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Lê Văn T1 đều xác nhận có 02 con chung. Sau khi ly hôn, giao anh T1 là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung là cháu Lê Thị Hà P1 – sinh ngày 02/01/2011 và

cháu Lê Kỳ D– sinh ngày 23/3/2015; tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với chị T cho đến khi có thay đổi khác. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Lê Văn T1 đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4 Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Lê Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và sung công Nhà nước 150.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số0009004 ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thanh Minh